TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2023/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 20 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2023/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: anh Lê Văn H, sinh năm 1967

Nơi cư trú: tổ 6, khu 2, phường H H, thành phố H L, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969

Nơi cư trú: tổ 6, khu 2, phường H H, thành phố H L, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 78, khu 9, phường C, thành phố H L, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị H1 có 03 con chung là Lê Thị V, sinh ngày 16/11/1989; Lê Văn V1, sinh ngày 11/02/1991; Lê Thị Th, sinh ngày 06/02/1994, các con chung đều đã thành niên, không có nhược điểm về thể chất, tâm thần, nên anh H, chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung**: anh H, chị H1 không có tài sản chung, anh H, chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về vay nợ chung**: Không có

- **Về án phí**: anh Lê Văn H tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại cho anh H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0001710 ngày 26/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- UBND phường Hùng Thắng, TP Hạ Long
- Chi cục THADS TP Hạ Long
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ninh